TUẦN 5

**Thứ 5 ngày 10 tháng 10 năm 2024**

**CHỦ ĐỀ 2: SỰ KẾT HỢP THÚ VỊ CỦA VẬT LIỆU KHÁC NHAU (4 tiết)**

**Bài 3: Những vật liệu khác nhau** (2 tiết)

**I. Mục tiêu bài học/Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực mĩ thuật**

 Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:

- Nhận biết được bề mặt khác nhau; bước đầu tìm hiểu tác giả và sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có bề mặt khác nhau; biết được cách thực hành tạo bề mặt khác nhau và sáng tạo sản phẩm.

- Tạo được sản phẩm có bề mặt khác nhau và trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

- Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm (nội dung, bề mặt khác nhau…) và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

 HS có cơ hội hình thành, phát triển các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, tính toán… thông qua: Trao đổi, chia sẻ; chuẩn bị đồ dùng và sử dụng được công cụ, họa phẩm, vật liệu… phù hợp với hình thức, ý tưởng sáng tạo sản phẩm…

**3. Phẩm chất**

 Bài học bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện, như: Có ý thức chuẩn bị, sưu tầm vật liệu để thực hành; kiên trì thực hiện nhiệm vụ để đạt được yêu cầu của bài học; tôn trọng sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong thực hành, sáng tạo…

**II. Chuẩn bị (GV và HS):** màu vẽ, đất nặn, vỏ trứng, giấy màu, đất nặn, sợi len, kéo, bút chì, hồ dán, tẩy chì, vở thực hành

**III. Các hoạt động chủ yếu**

Phân bố nội dung DH ở mỗi tiết:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1** | – Nhận biết: *Nhận biết màu sắc, bề mặt khác nhau; cách tạo màu, tạo bề mặt khác nhau*– Thực hành tạo sản phẩm cá nhân: *Sử dụng vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo bề mặt khác nhau theo ý thích.* |
| **Tiết 2** | –Nhận biết: *Cách thực hành tạo sản phẩm kết hợp nhiều vật liệu*– Thực hành tạo sản phẩm nhóm: *Tạo sản phẩm có bề mặt khác nhau theo ý thích*  |

**TIẾT 1 – Bài 3: Những vật liệu khác nhau**

|  |
| --- |
|  **Mở đầu/Hoạt động khởi động:** Trò chơi “Nhà thám hiểm” *(khoảng 3 phút)* |
| **1. Quan sát, nhận biết (tr.15-Sgk)** *(khoảng 6 phút)* |
| – Yêu cầu Hs quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi: + Em hãy chỉ ra chi tiết/vị trí nào trên tác phẩm Chiều ngoại ô (Hình 1), sản phẩm gốc cây tre (Hình 3) có bề mặt trơn nhẵn, xù xì? + Em hãy kể một số màu sắc trên tấm vải len ở hình 2? – Tóm tắt nội dung chia sẻ, nhận xét của HS; giới thiệu sản phẩm thủ công và tác giả, tác phẩm điêu khắc. Tóm tắt nội dung quan sát. |
| **2. Thực hành, sáng tạo** *(khoảng 20 phút):*  |
| ***2.1. Hướng dẫn HS tìm hiểu cách tạo màu, tạo bề mặt khác nhau ở hình minh họa tr.16-sgk***– Tổ chức HS quan sát và trả lời câu hỏi: + Tạo bề mặt thô ráp từ vỏ trứng bằng cách nào?  + Tạo bề mặt xù xì từ giấy bằng cách nào?  + Tạo bề mặt khác nhau từ giấy vụn bằng cách nào?  + Kết hợp các sơi len để tạo màu bằng cách nào? – Tóm tắt nội dung chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS; hướng dẫn thực hành một số thao tác chính. |
| ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***– Bố trí HS theo vị trí nhóm và hướng dẫn, giao nhiệm vụ cá nhân:  + Thực hành: Sử dụng vật liệu để tạo màu hoặc tạo bề mặt khác nhau theo ý thích (Yêu cầu HS chọn 2 cách theo ý thích để thực hành).  + Quan sát bạn trong nhóm/bên cạnh và chia sẻ ý tưởng của mình (chọn cách thực hành yêu thích làm trước, chọn màu của sợi len/sợi vải/ sợi nylon… để tạo màu); đặt câu hỏi cho bạn (Bạn thích cách thực hành nào? Bạn chọn những màu giấy nào để cắt,…).– Quan sát, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở hoặc hỗ trợ. |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** *(khoảng 5 phút)* |
| – Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và quan sát, trả lời câu hỏi: + Em đã sử dụng vật liệu nào để tạo màu/tạo bề mặt khác nhau? + Em chỉ ra chi tiết có bề mặt nhẵn/trơn, xù xì/ghồ, ghề… trên sản phẩm của mình, của bạn?...– Gv nhận xét, đánh giá: Kết quả thực hành, hoạt động trao đổi, chia sẻ… của HS |
| **4. Vận dụng** *(khoảng 1 phút)* |
| – Gợi mở Hs chia sẻ mong muốn thực hành thêm các cách khác và chia sẻ cách thực hành yêu thích– Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2 của bài học |